

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2020/TLST - DS ngày 12 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị N – Sinh năm: 1975,

Địa chỉ: Thôn 3, xã D, huyện C, tỉnh Kon Tum;

- **Bị Đơn:** Anh Trương Quang T và chị Nguyễn Thị Thu T ;

Cùng địa chỉ: Thôn ĐR, thị trấn Đ, C, Kon Tum.

2. Sự Thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trương Quang T và chị Nguyễn Thị Thu T nợ chị Nguyễn Thị N số tiền 540.000.000đ (Năm trăm bốn mươi triệu đồng).

Anh T và chị T trả toàn bộ số tiền nợ 540.000.000đ (Năm trăm bốn mươi triệu đồng) cho chị N vào ngày 30/10/2020;

Đến **thời** hạn thỏa thuận, chị Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Trương Quang T và chị Nguyễn Thị Thu T **không** trả đủ **số tiền** đã thỏa thuận nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại điều 357, điều 468 Bộ luật dân sự.

*** Về án phí:** Áp dụng khoản 3 điều 144, khoản 3 điều 147 BLTTDS; Điểm b khoản 1 điều 24, Khoản 2, khoản 7 điều 26 **Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.** Anh Trương Quang T và chị Nguyễn Thị Thu T phải nộp 13.500.000đ (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí. Chị Nguyễn Thị N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.600.000đ (Mười ba triệu sáu trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003750 ngày 12/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Tô.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum,
- VKSND huyện ĐăkTô,
- Chi cục THADS huyện ĐăkTô,
- Các đương sự,
- Lưu hồ sơ vụ án,

Chu Thị Châu